

Số: 10/2023/QĐST-HNGĐ

Mèo Vạc, ngày 10 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2023/TLST-HNGĐ ngày 09/3/2023 giữa:

Nguyên đơn: Bình Thị Ngọc D, sinh năm 1994, địa chỉ: thôn K, xã K, huyện M, tỉnh H. CCCD số ... Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày ...

Bị đơn: Đoàn Văn T, sinh năm 1984, địa chỉ: thôn K, xã K, huyện M, tỉnh H. CMND số ... Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày ...

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đoàn Văn T và chị Bình Thị Ngọc D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: chị Bình Thị Ngọc D và anh Đoàn Văn T thuận tình ly hôn.

- Con chung: Anh chị không có, không đề nghị giải quyết.

- Tài sản chung: Anh chị không có, không đề nghị giải quyết.

- Công nợ chung: Anh chị không có, không đề nghị giải quyết.

- Án phí: Áp dụng khoản 3, 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí HNGĐ - ST: Chị Bình Thị Ngọc D tự nguyện chịu cả án phí HNGĐ-ST là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 51BB-21P 0006207 ngày 08/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, hoàn trả cho chị Bình Thị Ngọc D 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
(UBND xã Khâu Vai)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Yên